

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2024/HNGĐ-ST
Ngày 17-12-2024
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia
tài sản khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Mai Thị Duyên

Bà Phạm Thị Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Trần Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân
quận Hải An, thành phố Hải Phòng

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng
tham gia phiên tòa:** Bà Đào Thị Ngọc Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành
phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 72/2024/TLST-HNGĐ
ngày 10 tháng 10 năm 2024 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly
hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 27
tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Vân A; nơi cư trú: Số 28/59 L, phường M, quận
Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Huy H; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 43 L, phường
C, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; hiện đang tạm giam tại Công an huyện A,
thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/7/2024, trong quá trình giải quyết vụ án và tại
phiên tòa nguyên đơn bà Phạm Thị Vân A trình bày: Bà và bị đơn ông Nguyễn
Huy H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự tìm hiểu, có tổ chức cưới hỏi theo phong
tục truyền thống và có đăng ký kết hôn tại UBND phường M, quận Ngô Quyền,
thành phố Hải Phòng trên cơ sở tự nguyện vào ngày 26/3/2008. Sau khi kết hôn, vợ

chồng bà sống tại địa chỉ số 28/59 L, phường M, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2013. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng về tính cách, quan điểm sống. Mâu thuẫn đã được gia đình, bạn bè hoà giải nhiều lần nhưng không có kết quả, tình cảm vợ chồng không được cải thiện. Vợ chồng bà đã sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Hiện ông H đang bị tạm giam tại Công an huyện A, thành phố Hải Phòng. Nay xét thấy vợ chồng không có khả năng hàn gắn, bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Huy H.

Về con chung: Vợ chồng bà Vân A có 02 con chung là Nguyễn Phạm Ngọc L, sinh ngày 01/10/2008 và Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 24/8/2011. Ly hôn, bà Vân A có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Về việc cấp dưỡng nuôi con, bà Vân A và ông H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Vân A và ông H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Huy H vắng mặt. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của ông H tại Nhà tạm giữ Công an huyện A, thành phố Hải Phòng, ông H trình bày: Ông xác nhận mâu thuẫn vợ chồng giữa ông và bà Vân A đã trầm trọng và không có khả năng đoàn tụ. Vợ chồng ông đã sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Sau khi ly thân, ông về nhà bố mẹ đẻ tại địa chỉ: Số 43 L, phường C, quận Hải An, thành phố Hải Phòng sinh sống. Nay bà Vân A có đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận Hải An giải quyết ly hôn, ông H nhất trí ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Ông H xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Phạm Ngọc L, sinh ngày 01/10/2008 và Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 24/8/2011. Ly hôn, ông H đồng ý giao cả hai con chung cho bà Vân A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con, ông H và bà Vân A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản: Ông H trình bày vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào các điều 8, 9, 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự đề nghị:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Phạm Thị Vân A và ông Nguyễn Huy H.

- Về con chung: Giao cả hai con chung là Nguyễn Phạm Ngọc L, sinh ngày 01/10/2008 và Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 24/8/2011 cho bà Vân A trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề nghị xem xét.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề nghị xem xét.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bà Vân A phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ông Nguyễn Huy H có đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 43 L, phường C, Hải An, thành phố Hải Phòng; hiện đang bị tạm giam tại Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án khởi kiện xin ly hôn giữa bà Phạm Thị Vân A và ông Nguyễn Huy H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

[2] Tại phiên tòa, bị đơn là ông Nguyễn Huy H vắng mặt, song ông H có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ông. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Nguyễn Huy H.

- Về quan hệ hôn nhân:

[3] Bà Phạm Thị Vân A và ông Nguyễn Huy H có đăng ký kết hôn tại UBND phường M, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng vào ngày 26/3/2008 (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 17, Quyển số: 01/2008) trên cơ sở tự nguyện. Việc kết hôn giữa bà Phạm Thị Vân A và ông Nguyễn Huy H tuân thủ đúng quy định tại các điều 8, 9 Luật Hôn nhân và gia đình nên hôn nhân của bà Vân A và ông H là hợp pháp.

[4] Quá trình vợ chồng chung sống cho đến nay cả hai bên đều xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ và cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho hai người được ly hôn. Qua điều tra xác minh cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Vân A và ông H kéo dài nhiều năm nay, hai bên sống ly thân nhau, không ai quan tâm đến ai về tình cảm cũng như kinh tế. Hiện ông H đang bị tạm giam tại Công an huyện A, thành phố Hải Phòng. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa bà Vân A và ông H trên thực tế không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được, bởi vậy yêu cầu của bà Vân A được xin được ly hôn với ông H là hoàn toàn chính đáng, phù hợp với thực tế, phù hợp với qui định tại các điều 51 và 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về con chung:

[5] Về việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung: Bà Phạm Thị Vân A và ông Nguyễn Huy H có 02 con chung là Nguyễn Phạm Ngọc L, sinh ngày 01/10/2008 và Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 24/8/2011. Ông H hiện đang bị tạm giam tại Công an huyện A nên không có điều kiện để nuôi dưỡng con chung. Việc giao cả hai con chung cho bà Vân A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật là phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Vân A và ông H tự thỏa thuận không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

[7] Về tài sản chung: Bà Vân A và ông H tự thỏa thuận không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bà Vân A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Phạm Thị Vân A và ông Nguyễn Huy H.

Về con chung: Giao cả hai con chung Nguyễn Phạm Ngọc L, sinh ngày 01/10/2008 và Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 24/8/2011 cho bà Phạm Thị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Vân A và ông H tự thoả thuận, không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Vân A và ông Nguyễn Huy H tự thoả thuận không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Phạm Thị Vân A phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được tình trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng theo biên lai thu tiền số 0005668 ngày 10 tháng 10 năm 2024, bà Phạm Thị Vân A đã nộp đủ tiền án phí.

Về quyền kháng cáo: Bà Phạm Thị Vân A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Nguyễn Huy H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- UBND phường M, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (GCNKH số 17, quyển số 01/2008);
- Chi cục THA dân sự quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Sơn Thị Nhân

